

**Giải Cờ vua Cung Thiếu nhi Khánh Hòa lần thứ I năm 2026-U7**

Il sito è stato aggiornato il 20.09.2026 05:29:59

**Elenco giocatori per sorteggio**

| Nr. | Nome                   | Ident | paese | Gr   | Circolo/Luogo                 |
|-----|------------------------|-------|-------|------|-------------------------------|
| 1   | Bùi Bảo Khang          | 102   | VIE   | PBT  | CLB Phan Thiết-Bình Thuận     |
| 2   | Bùi Văn Thái Dương     | 70    | VIE   | VNG  | TH Nha Trang-PH Vĩnh Nguyên   |
| 3   | Cần Đình Phong         | 33    | VIE   | YTC  | TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh |
| 4   | Châu Phúc Khang        | 44    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 5   | Đặng Châu Trung Kiên   | 50    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 6   | Đặng Huy Lâm           | 65    | VIE   | TNT  | Trường Tiểu Học Tây Nha Trang |
| 7   | Đặng Nhật Minh         | 51    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 8   | Đạt Quang Khải         | 21    | VIE   | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 9   | Đinh Minh Đăng         | 12    | VIE   | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 10  | Đinh Vũ Phong          | 53    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 11  | Đỗ Hữu Nam Trung       | 28    | VIE   | PH1  | Clb Phước Hòa 1               |
| 12  | Đỗ Nhật Minh           | 107   | VIE   | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 13  | Đỗ Thiên Vũ            | 113   | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 14  | Đỗ Trường Bách         | 24    | VIE   | ICC  | Câu Lạc Bộ Icc                |
| 15  | Đồng Quang Dũng        | 39    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 16  | Dương Gia Hưng         | 5     | VIE   | VNI  | Trường Tiểu Học Vạn Ninh      |
| 17  | Dương Gia Khang        | 89    | VIE   | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 18  | Dương Minh Khang       | 80    | VIE   | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 19  | Dương Trọng Hiếu       | 42    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 20  | Hà Huy Phát            | 92    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 21  | Hồ Quang Khải          | 13    | VIE   | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 22  | Hồ Sỹ Khải             | 64    | VIE   | TNT  | Trường Tiểu Học Tây Nha Trang |
| 23  | Hoàng Huy Bảo Nam      | 23    | VIE   | ICC  | Câu Lạc Bộ Icc                |
| 24  | Hoàng Lê Nguyên        | 69    | VIE   | VNG  | TH Nha Trang-PH Vĩnh Nguyên   |
| 25  | Hoàng Minh Dũng        | 110   | VIE   | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 26  | Hoàng Minh Khôi        | 31    | VIE   | YTC  | TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh |
| 27  | Hoàng Phúc Khang Quân  | 78    | VIE   | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 28  | Hoàng Phùng Nhật Đăng  | 84    | VIE   | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 29  | Huỳnh Hy Phong         | 54    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 30  | Huỳnh Nguyễn Bảo Thành | 14    | VIE   | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 31  | Huỳnh Nguyên Phúc      | 7     | VIE   | VNI  | Trường Tiểu Học Vạn Ninh      |
| 32  | Huỳnh Nhật Hưng        | 115   | VIE   | BCR  | Tiểu học Bắc Cam Ranh         |
| 33  | Khương Duy Khang       | 94    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 34  | Lê Bảo Tín             | 91    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 35  | Lê Khiêm               | 71    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Xương Huân    |
| 36  | Lê Minh                | 95    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 37  | Lê Minh Khang          | 8     | VIE   | VKH  | Cung Vhtn Khánh Hòa           |
| 38  | Lê Minh Quang          | 56    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 39  | Lê Nguyễn Minh Đức     | 86    | VIE   | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 40  | Lê Quốc Thiên          | 59    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 41  | Lê Thanh Phong         | 6     | VIE   | VNI  | Trường Tiểu Học Vạn Ninh      |
| 42  | Lương Ngọc Minh Hiếu   | 26    | VIE   | ICC  | Câu Lạc Bộ Icc                |
| 43  | Lý Nhật Gia Hưng       | 93    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 44  | Mai Quân               | 103   | VIE   | XHU  | TH Nha Trang-PH Xương Huân    |
| 45  | Ngô Đức Quang Vinh     | 32    | VIE   | YTC  | TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh |
| 46  | Ngụy Anh Khôi          | 16    | VIE   | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 47  | Nguyễn Công Hòa        | 104   | VIE   | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 48  | Nguyễn Đăng Khoa       | 47    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 49  | Nguyễn Đăng Thiên Phúc | 106   | VIE   | VKH  | Cung Vhtn Khánh Hòa           |
| 50  | Nguyễn Đức Phúc        | 96    | VIE   | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 51  | Nguyễn Đức Thiện       | 30    | VIE   | PH1  | Clb Phước Hòa 1               |
| 52  | Nguyễn Gia Ân          | 36    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 53  | Nguyễn Gia Huy         | 2     | VIE   | NHC  | Clb Cờ Vua Ninh Hoà           |
| 54  | Nguyễn Hải Đăng        | 38    | VIE   | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 55  | Nguyễn Hoàng Khang     | 35    | VIE   | YTC  | TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh |
| 56  | Nguyễn Hoàng Uy        | 19    | VIE   | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |

|     |                         |     |     |      |                               |
|-----|-------------------------|-----|-----|------|-------------------------------|
| 57  | Nguyễn Hữu Gia Khang    | 46  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 58  | Nguyễn Huy Dương        | 40  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 59  | Nguyễn Huy Toàn         | 25  | VIE | ICC  | Câu Lạc Bộ Icc                |
| 60  | Nguyễn Khắc Thanh       | 58  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 61  | Nguyễn Khải Minh        | 72  | VIE | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 62  | Nguyễn Khôi Vỹ          | 11  | VIE | CLA  | Dịch Vụ Công Xã Cam Lâm       |
| 63  | Nguyễn Lê Đình Trung    | 22  | VIE | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 64  | Nguyễn Lê Đức Anh       | 37  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 65  | Nguyễn Minh Khang       | 45  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 66  | Nguyễn Minh Trí         | 60  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 67  | Nguyễn Nhật Quang       | 1   | VIE | NHC  | Clb Cờ Vua Ninh Hoà           |
| 68  | Nguyễn Phúc Ân          | 105 | VIE | VKH  | Cung Vhvn Khánh Hòa           |
| 69  | Nguyễn Phúc Anh         | 20  | VIE | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 70  | Nguyễn Phúc Lâm         | 18  | VIE | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 71  | Nguyễn Quốc Tuấn        | 99  | VIE | PLC  | CLB PHƯỚC LONG CHESS          |
| 72  | Nguyễn Thái Phúc Nguyên | 98  | VIE | BKC  | Clb Black Knight (Bkc)        |
| 73  | Nguyễn Thiện An         | 9   | VIE | CLA  | Dịch Vụ Công Xã Cam Lâm       |
| 74  | Nguyễn Tiến Minh        | 101 | VIE | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 75  | Nguyễn Trần Anh Tâm     | 57  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 76  | Nguyễn Trần Nguyên Bảo  | 73  | VIE | XHU  | TH Nha Trang-PH Xương Huân    |
| 77  | Nguyễn Ngọc Phúc Hưng   | 74  | VIE | XHU  | TH Nha Trang-PH Xương Huân    |
| 78  | Nguyễn Trí Tâm          | 97  | VIE | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 79  | Nguyễn Trung Nguyên     | 63  | VIE | PLC  | Clb Phước Long Chess          |
| 80  | Nguyễn Xuân Khang       | 66  | VIE | TNT  | Trường Tiểu Học Tây Nha Trang |
| 81  | Nông Đức Khôi           | 49  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 82  | Phạm Đăng Quang         | 109 | VIE | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 83  | Phạm Đức Minh Quân      | 55  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 84  | Phạm Hoàng Đăng Khôi    | 48  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 85  | Phạm Phan Bảo Vinh      | 4   | VIE | NTH  | Clb Cờ Vua Ninh Thuận         |
| 86  | Phan Minh Nhật          | 52  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 87  | Phan Nguyễn Quốc Hoàng  | 41  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 88  | Tuấn Khang              | 82  | VIE | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 89  | Trần Duy Khang          | 43  | VIE | CNT  | Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang    |
| 90  | Trần Hoàng Khang        | 79  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 91  | Trần Huỳnh Minh Khôi    | 112 | VIE | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 92  | Trần Minh Khôi          | 88  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 93  | Trần Minh Nhật          | 17  | VIE | CKC  | Clb Chess Knight Nha Trang    |
| 94  | Trần Nguyễn Quốc Anh    | 62  | VIE | PH2  | TH Nha Trang-PH Phước Hòa 2   |
| 95  | Phan Quốc Khải          | 83  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 96  | Trần Tấn Thành          | 85  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 97  | Trần Xuân Trường        | 87  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 98  | Trương An Bình          | 29  | VIE | PH1  | Clb Phước Hòa 1               |
| 99  | Trương Chí Kiên         | 3   | VIE | NHC  | Clb Cờ Vua Ninh Hoà           |
| 100 | Trương Hoàng Phúc       | 10  | VIE | CLA  | Dịch Vụ Công Xã Cam Lâm       |
| 101 | Trương Nhật Nam         | 81  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 102 | Võ Hoàng Minh Khang     | 111 | VIE | VKH  | Cung Vhvn Khánh Hòa           |
| 103 | Võ Mạnh Khiêm           | 114 | VIE | YTC  | TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh |
| 104 | Võ Quang Anh            | 76  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 105 | Vũ Bá Duy Bảo           | 90  | VIE | PTA  | TH Nha Trang-PH Phước Tân     |
| 106 | Vũ Hoàng Minh Khang     | 100 | VIE | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 107 | Zhang Xi Yue            | 77  | VIE | PTI  | CLB Phước Tiến                |
| 108 | Trần Anh Minh           | 116 | VIE | FREE | Đăng Ký Cá Nhân               |
| 109 | Trương Gia Hưng         | 117 | VIE | NHC  | Clb Cờ Vua Ninh Hoà           |

Trovate tutti i dettagli su <https://chess-results.com/tnr1498449.aspx?lan=16>

**Il Server per i risultati scacchistici: Chess-Results**